

Bản án số: 138/2023/HS-PT
Ngày: 13-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc

Ông Lê Quân Vương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng H Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tự Th. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 194/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Tự Th sinh năm 1986 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: xã K, huyện T, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Tự T9 và bà Nguyễn Thị H9 (chết năm 2022); vợ tên Trần Thị Y9; có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự số 42/2012/HSPT ngày 23/4/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, chấp hành án phí ngày 17/8/2012, đóng tiền phạt bổ sung ngày 23/10/2012; bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/3/2023, Nguyễn Tự Th, Lương Văn T, Nguyễn Đức Q, Bùi Hồng H và Phạm Thị Bích L uống rượu tại Căn hộ C14 - 12 Chung cư “S” khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Tự Th thuê của bà Bùi Thị Thanh H5 và sinh sống tại đây. Sau khi ăn uống xong, Th lấy 01 hũ nhựa (loại hũ đựng kẹo singum Xylitol màu xanh) bên trong đựng 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng gói chất màu trắng, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa Ketamine, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính đựng 2,5 viên thuốc lắc là ma túy, do Th nhờ bạn tên S (chưa rõ nhân thân) mua giùm trước đó. Th đổ 03 gói ma túy trên ra lòng bàn tay và cho mọi người xem. Sau đó, Th nói T, Q, H và L vào phòng ngủ của Th để sử dụng ma túy. Khi 05 người vào phòng ngủ thì trong phòng có sẵn 01 đĩa, 01 (một) ống hút làm từ tờ tiền 10.000 đồng, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank. Th đưa gói ma túy Ketamin cho H đổ ra đĩa, cán nhuyễn và xào ma túy để tất cả cùng sử dụng; đồng thời Th lấy 02 viên thuốc lắc, nửa viên còn để vào trong túi nylon và bỏ trong hộc bàn. Th lấy 01 viên thuốc lắc chia thành 4 phần và đưa cho mọi người sử dụng, viên thuốc lắc còn lại thì đưa cho L. Sau đó, cả nhóm sử dụng ma túy đến 01 giờ 30 phút ngày 12/3/2023 thì bị Công an kiểm tra hành chính bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số 134/KL-KTHS(MT) ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

+ Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 0,2384 gam (MM).

+ Mẫu viên nén màu nâu gửi giám định là ma túy, loại MDMA, lượng: 0,3081 gam (M2).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 194/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tự Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự Th 08 (tám) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tự Th chấp hành chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, bị cáo Nguyễn Tự Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Tự Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 194/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sớm về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/3/2023, tại căn hộ C14-12 Chung cư S khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Tự Th thuê, bị cáo Nguyễn Tự Th đã tổ chức cho Lương Văn T, Nguyễn Đức Q, Bùi Hồng H và Phạm Thị Bích L sử dụng ma túy, trong đó Bùi Hồng H, sinh ngày 03/7/2007 (chưa đủ 16 tuổi). Ngoài ra, Nguyễn Tự Th còn có hành vi cất giấu 0,2384 gam ma túy loại Ketamine và 0,3081 gam ma túy loại MDMA để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “đối với 02 người trở lên”, “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tự Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Tòa sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính

chất mức độ tội phạm đã thực hiện. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp không nặng, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tự Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 194/2023/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tự Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự Th 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tự Th chấp hành chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2023.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Tự Th phải chịu 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức